TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-DS	*AL, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị M.

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Minh V, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4.

Địa chỉ: Thôn 2, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn*: Ông Trần Minh H.

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà: Nguyễn Thị H.

+ Chị: Lưu Thị Bích L.

+ Chị: Lưu Thị Bích Th.

+ Chị: Lưu Thị Ph.

+ Anh: Lưu Hồng Q.

+ Anh: Lưu Hồng V.

+ Chị: Lưu Thị Hồng T.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định là người đại diện theo ủy quyền của chị Lưu Thị Hồng T (văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 6 năm 2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Minh H và bà Nguyễn Thị H thống nhất hoàn trả thửa đất số 433, tờ bản đồ số 4, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00809 QSDĐ/B4, ngày cấp 20/01/1996, tọa lạc tại: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định cho gia đình bà Nguyễn Thị M sử dụng.

Bà M thỏa thuận thống nhất hỗ trợ tiền công cho vợ chồng ông H, bà H với tổng số tiền là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng chẵn*). Hai bên đã thực hiện việc giao nhận tiền xong.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M là cá nhân thuộc diện người có công với cách mạng; thân nhân liệt sĩ. Ông Trần Minh H, bà Nguyễn Thị H là cá nhân thuộc diện hộ nghèo nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An L;
- Chi cục THADS huyện A;
- TAND tỉnh Bình Định (Phòng KTNV);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Lê Văn Huy